

Số: **280** /QĐ-BNN-TC

Hà Nội, ngày **21** tháng 3 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự toán chi ngân sách nhà nước vốn đối ứng năm 2011

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 của Chính phủ; Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 của Chính phủ sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và PTNT;

Căn cứ Quyết định số 157/QĐ-BNN-TC ngày 28/01/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao dự toán ngân sách Nhà nước vốn đối ứng lần 1 năm 2011 cho Ban quản lý Trung ương các Dự án Thủy lợi;

Căn cứ Khoản 6 Điều 2 Quyết định số 09/2008/QĐ-BNN ngày 28/01/2008, của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về nhiệm vụ và quyền hạn của Vụ Tài chính;

Xét đề nghị tại Tờ trình số 319/TTr-CPO-TĐ ngày 14/3/2011 của Ban quản lý Trung ương các Dự án Thủy lợi về việc phê duyệt dự toán chi tiết chi phí thực hiện dự án năm 2011 từ kinh phí đối ứng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự toán chi tiết năm 2011 từ nguồn vốn đối ứng của Ban quản lý Trung ương các Dự án Thủy lợi thực hiện dự án Hỗ trợ kỹ thuật chuẩn bị dự án Quản lý và giảm nhẹ rủi ro lũ lụt và hạn hán tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng với tổng kinh phí: **499.639.000 đồng** (Chi tiết theo Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách năm 2011 được phê duyệt, Thủ trưởng đơn vị thụ hưởng ngân sách nêu tại Điều 1 tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- KBNN nơi giao dịch;
- Lưu VT, TC



PHỤ LỤC PHÊ DUYỆT DỰ TOÁN CHI TIẾT CHI NGÂN SÁCH VỐN ĐỐI ỨNG NĂM 2011

Dự án HTKT Quản lý và bảo vệ môi trường lưu vực và hạn hán tiểu vùng sông Mê Kông mở rộng

(Kèm theo Quyết định số 280/QĐ-BNN-TC ngày 21/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

DVT: Đồng

STT	Nội dung	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1	Chi phí hội họp, công tác				140.288.000	
1.1	Chi phí các cuộc hội thảo tại Hà Nội, Tp HCM	lần	2	40.292.000	80.584.000	
1.3	Chi phí đi lại, công tác phí	lần	2	29.852.000	59.704.000	
2	Chi phí lương cán bộ QLDA				124.246.000	
3	Chi phí văn phòng				16.500.000	
3.1	Văn phòng phẩm	tháng	3	5.500.000	16.500.000	
4	Chi phí tư vấn Thẩm tra thiết kế cơ sở, thẩm tra tính khả thi, tính hiệu quả của dự án). Đã có Quyết định phê duyệt chỉ định thầu số 418/QĐ-CPO-RETA ngày 28/12/2010 là 338,605				168.605.000	đã tạm ứng cho nhà thầu 168 tr.đ năm 2010
5	Lệ phí thẩm định				50.000.000	
	TỔNG CỘNG				499.639.000	

Bằng chữ: Bốn trăm chín mươi chín triệu, sáu trăm ba mươi chín nghìn đồng chẵn./

 L